

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA BÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 211/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Vì, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa;

**Nguyên đơn:** Ông Chu Văn Q, sinh năm 1960.

**Bị đơn:** Bà Phạm Thị N, sinh năm 1963.

HKTT: Cùng tại thôn B, xã S, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 12, 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Chu Văn Q và bà Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Chu Văn Q và bà Phạm Thị N.

+ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung là Chu Văn T, sinh ngày 20/10/1992 và Chu Văn P, sinh ngày 11/12/1994. Hiện anh T và anh P đã trưởng thành, không bị khuyết điểm về thể chất và tinh thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

+ Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp, nợ chung: Không xem xét.

+ Về án phí: Ông Chu Văn Q tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Miễn cho ông Q 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Q phải nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TANDTP. Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- UBND xã S, H.Ba Vì, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Trọng Đức**